

NGHIỆP VỤ SƯ PHẠM

■ Hồ Ngọc Đại *

TÓM TẮT

Một nền giáo dục đặc trưng bởi nhiệm vụ xã hội-kinh tế của một giai đoạn lịch sử cụ thể và bởi nghiệp vụ sư phạm để thực thi nhiệm vụ ấy. Có hai nghiệp vụ sư phạm khác nhau về nguyên lý:

Thầy giảng giải - Trò ghi nhớ

Thầy thiết kế - Trò thi công

Trò tự mình làm ra sản phẩm giáo dục cho chính mình, vì lợi ích của chính mình để phát triển thành chính mình, thành một cá nhân duy nhất, có một không hai trên hành tinh này.

ABSTRACT

Pedagogy skills

An education system is characterized by social – economic tasks of a specific historical period and by pedagogy skills to carry out those tasks. There are two different pedagogy skills of different principles:

The instructor explains - the learner remembers

The instructor designs - the learner performs

The learner makes educational product for himself, to develop himself for his own benefit to become a unique individual, with no duplicate on Earth.

Thầy Khổng Tử là người đầu tiên mở trường tư. Vì sự thúc bách nào? Vì lệnh của vua? Vì ý muốn cao cả của Thầy? Vì một sức mạnh thần thánh xui khiến hay vì sức ép của sự sống trần gian?

Bất cứ sự phát triển nào của lịch sử cũng do một sức mạnh vật chất thực hiện. Muốn thắng một sức mạnh vật chất hiện có thì cần phải có một sức mạnh vật chất lớn hơn, thậm chí lớn hơn về nguyên lý. Thầy Khổng Tử sinh ra trong một nền văn minh đang ấp ủ một nhu cầu nội tại, vì sự phát triển của chính mình, mà những gì đã có đều không thể đáp ứng nổi nhu cầu mới ấy. May sao, một khi lịch sử đã nảy sinh nhu cầu mới thì trong lòng cuộc sống cũng đã có điều kiện vật chất để đáp ứng (ý của Marx). Là

một người con của lịch sử, thầy Khổng Tử với bộ óc siêu đẳng đã cảm nhận được nhu cầu mới của thời đại mình: nhu cầu về sức lao động trí óc.

Thầy Khổng Tử là người đầu tiên tìm ra giải pháp cho nhu cầu mới của lịch sử, bằng một cách làm chưa hề có: mở trường.

Lẽ sống và sức sống của nhà trường được quyết định bởi hai nhân tố:

Một, nhu cầu của xã hội; tức là bản chất nền sản xuất và đời sống xã hội đương thời.

Hai, đặc trưng của sức sống nhà trường, do nghiệp vụ sư phạm tạo ra.

Nghiệp vụ sư phạm là một nhân tố vật chất, có

thể thực thi một cách vật chất, bên ngoài các cá nhân thầy trò. Nghiệp vụ sư phạm chẳng qua là một biểu hiện của trí khôn cùng thời. Nghiệp vụ sư phạm thời thầy Khổng Tử là anh em ruột thịt với cung cách làm ăn tiểu nông, phụ thuộc vào những nhân tố không thể kiểm soát được. Trí khôn ở trình độ ấy chưa đủ sức can thiệp có tính quyết định vào quá trình thực tiễn, đành phải cầu may, trông vào kẻ khác: Trông trời, trông đất, trông mây, trông mưa, trông nắng, trông ngày, trông đêm...

Thế nên thời ấy, tuyệt đại đa số dân cư chân lấm tay bùn, chỉ cần dùng sức lao động tay chân, thì chỉ một số ít dân cư cần đến sức lao động trí óc để làm quan. Thôi thì, thầy cứ giảng giải những gì thầy có, trò ghi nhớ được từng nào may từng ấy. Thầy trò đều cùng may rủi mà có, mà cần đến nhau.

Ngày nay, chúng ta có thể tai nghe, mắt thấy ba trình độ nghiệp vụ sư phạm của ba nền giáo dục, cùng dòng máu trực hệ với ba nền sản xuất (cung cách làm ăn) từng có trong lịch sử hiện thực:

Nền sản xuất tiểu nông - Nền giáo dục *bút lông*.

Nền sản xuất đại công nghiệp - Nền giáo dục *bút sắt*.

Nền sản xuất hiện đại - Nền giáo dục *máy tính*.

Từ cung cách làm ăn này chuyển sang cung cách làm ăn tiếp theo là một cuộc "đổi mới căn bản và toàn diện", đổi mới thể thống nhất cả nguyên lí lý thuyết lẫn cung cách triển khai thực tiễn. Ở đây, tư duy của Hegel tách ra hai hình thái của một thực thể: hình thái tinh thần/ hình thái vật chất, sau này gọi là khoa học và công nghệ.

Nghiệp vụ sư phạm mỗi thời có nguyên lí của riêng nó, có lý thuyết riêng của nó, có công nghệ của riêng nó, có thể mô tả ước lệ theo hai công thức, cổ truyền và hiện đại:

Thầy giảng giải - Trò ghi nhớ

Thầy thiết kế - Trò thi công

Cách đây chừng 40 năm, tôi nói, chừng nào Thầy không giảng giải - Trò không cần cố gắng thì may

ra có một nền giáo dục xứng đáng. Thì đó: chừng nào đi mà không dùng đôi chân thịt và không cần cố gắng, thì mới đi nhanh (ví dụ, đi ô tô, đi máy bay). Cố gắng, hiểu theo nghĩa thông tục là cố gắng về thể chất, tăng thêm sức mạnh cơ bắp, chứ không phải cố gắng theo nghĩa vượt qua ranh giới sức mạnh cơ bắp.

Nghiệp vụ sư phạm hiện đại là nghiệp vụ tổ chức và kiểm soát quá trình học sinh tự mình dùng công nghệ giáo dục để làm ra sản phẩm giáo dục cho chính mình, làm bằng sức lao động trí óc của chính mình. Về đại thể, nói chung, người học hiện đại muốn có gì thì tự mình làm ra cái đó cho chính mình, vì chính mình, nhờ vậy mà trở thành chính mình.

Nếu muốn quá trình ấy được tổ chức và kiểm soát thì nghiệp vụ sư phạm hiện đại sớm muộn rồi cũng phải có công nghệ của nó, gọi ước lệ là công nghệ giáo dục.

Thuật ngữ công nghệ giáo dục có từ những năm 70 thế kỉ XX, nhưng hồi đó, với thân phận kẻ phải làm bài thi, nên trong luận án tiến sĩ khoa học, tôi chỉ dám dùng thuật ngữ "quy trình kỹ thuật". Kể ra, hồi đó "quy trình kỹ thuật" cho một quá trình tâm lí, nói vậy thì cũng đã quá đáng lắm rồi!

Công nghệ giáo dục, tôi viết tắt CGD (buộc mọi thứ chữ đều phải viết như thế, kể cả chữ Hán, như viết một tên riêng). CGD trao tận tay cho từng em, ngay từ lần đầu tiên em bước qua ngưỡng cửa lớp học.

Học theo CGD, học môn Tiếng Việt lớp một, hết lớp một, em đọc thông viết thạo, nắm vững luật chính tả và không thể tái mù.

Học hết lớp hai, em viết đúng câu.

Học hết lớp ba, em không bao giờ viết sai câu nữa.

Xin lưu ý, năm 2001, bản đồ Gen cho biết học sinh hiện đại ở bất cứ nơi nào trên hành tinh này, xuất thân từ bất cứ gia đình nào, đều có đến 99,9% số gen giống nhau. Dù ở tận các ngõ cụt của tổ

quốc hay ở các thành phố hiện đại, tất cả trẻ em hiện đại đều có bộ óc giống nhau đến 99,9%. Những em cho đến 6 tuổi chưa ra khỏi bản, cha mẹ em không biết chữ và không nói được tiếng Việt... nhưng học tiếng Việt theo CGD cũng đều đạt được một yêu cầu chung ấy. Thì có gì lạ, trẻ em nơi nào cũng dùng được từng thành tựu hiện đại như điện thoại di động, internet, máy tính... với "nghịệp vụ" sử dụng theo công nghệ của nó, ngay tại nó (chứ không phải cái ở bên ngoài dán vào, ghép vào).

Người học tự mình làm ra sản phẩm giáo dục cho chính mình, đó là nhân tố vật chất để "tự sinh ra chính mình". Đó là nhân tố vật chất của một quá trình có thể tổ chức và kiểm soát, để tự mình làm ra sản phẩm, thì có đủ sức mạnh vật chất để có được những là tự tin, tự trọng, những là nhân cách, những là bản tính cá nhân, những tôi, những chính tôi. Mỗi cá nhân đều có phẩm chất như thế thì cả dân tộc này sẽ bất khả xâm phạm, vững chãi muôn đời.